

KẾ HOẠCH

Tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 12 HĐND huyện khóa V

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Quy chế số 02/QC-HĐND-UBMT ngày 21/4/2017 của Thường trực HĐND huyện và BTT. UBMTTQVN huyện về phối hợp công tác nhiệm kỳ 2016-2020;

Thực hiện Kế hoạch số 358/KH-HĐND-UBMTTQVN ngày 19/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh và BTT. UBMTTQVN tỉnh về kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 13 của đại biểu HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Thường trực HĐND huyện thống nhất với Ban Thường trực UBMT TQVN huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 12 HĐND huyện, kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hoạt động tiếp xúc cử tri (TXCT) nhằm duy trì mối liên hệ giữa đại biểu HĐND với cử tri tại các đơn vị bầu cử, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tạo điều kiện cho đại biểu HĐND thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri với HĐND và cơ quan nhà nước hữu quan trên địa bàn; vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND các cấp.

2. Yêu cầu

Các Tổ đại biểu HĐND chủ động, phối hợp với Thường trực HĐND, BTT UBMTTQVN các xã, thị trấn xây dựng chương trình tiếp xúc cử tri của Tổ; ấn định về thời gian, địa điểm; lựa chọn chuyên đề phù hợp, thông báo nội dung chương trình kỳ họp, phân công cụ thể cho thành viên trong Tổ đại biểu thực hiện theo đúng trách nhiệm và tuân thủ chặt chẽ các quy định trong việc tiếp xúc cử tri để cử tri tham gia đầy đủ các buổi TXCT, tạo điều kiện thuận lợi cho đại biểu HĐND hoạt động theo đúng quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TIẾP XÚC CỬ TRI

1. Nội dung

1.1. Nội dung đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 12

1.1.1. Đại biểu HĐND huyện báo cáo với cử tri.

- Nội dung, chương trình kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V;
- Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9 và sau kỳ họp thứ 9 HĐND huyện khóa V.

(Lựa chọn các nội dung có liên quan đến địa bàn TXCT để thông báo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri)

1.1.2. Nghe phản ánh tâm tư nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1.1.3. Giải trình những nội dung có liên quan đến trách nhiệm của UBND huyện, UBND xã, thị trấn.

1.2. Nội dung đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 12

1.2.1. Đại biểu HĐND huyện báo cáo với cử tri.

- Thông báo kết quả kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V;
- Thông báo tình hình hoạt động của HĐND huyện và Tổ đại biểu HĐND huyện;

1.2.2. Nghe phản ánh tâm tư nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1.2.3. Tiếp thu ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri; giải thích và vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết HĐND các cấp.

1.3. Nội dung đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khóa VII

Theo Kế hoạch số 358/KH-HĐND-UBMTTQVN ngày 19/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh và BTT. UBMTTQVN tỉnh về kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 13 của đại biểu HĐND tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

2. Hình thức

- Tập trung TXCT tại địa bàn, đơn vị có nhiều ý kiến nguyện vọng của cử tri về những vấn đề thuộc chương trình, nội dung kỳ họp, vấn đề bức xúc đang được cử tri quan tâm. Kết hợp giữa TXCT tại trung tâm xã, thị trấn và TXCT tại các khu dân cư, các thôn có đông cử tri và có nhiều ý kiến, kiến nghị cử tri.

- Trước khi tiếp xúc cử tri, Đại biểu HĐND kiểm tra, rà soát những ý kiến, kiến nghị và những vấn đề được cử tri quan tâm nêu tại cuộc TXCT trước đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đến đâu. Quá trình TXCT cần có sự tương tác giữa đại biểu với cử tri, đại biểu cần định hướng, gợi mở, tạo điều kiện cho cử tri phát biểu; ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được giải thích rõ ràng; yêu cầu đại biểu là cầu nối giữa cử tri với cơ quan liên quan có thẩm quyền trong giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; đối với ý kiến, nghị cử tri nhiều lần chưa được giải quyết, đại biểu cần theo dõi, giám sát cho đến khi được giải quyết, trả lời thỏa đáng, vấn đề

nào đòi hỏi thời gian hoặc cơ quan thẩm quyền chưa có điều kiện giải quyết, cần giải thích rõ.

- Việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, các Tổ đại biểu HĐND cần xác định rõ thẩm quyền giải quyết để thuận lợi trong việc tổng hợp và chuyển cơ quan thẩm quyền giải quyết.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN

1. Thành phần

- Đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND huyện ứng cử trên địa bàn;
- Đại diện TT HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện; các cơ quan chuyên môn của UBND huyện có liên quan;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, các cơ quan, đoàn thể xã, thị trấn;
- Cử tri thuộc đơn vị bầu cử (*do UBMT các xã, thị trấn thông báo*);

2. Thời gian

2.1. Thời gian tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 12: Từ ngày 25/11/2019 đến 29/11/2019

Tổ chức chung để đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri (*Ban Thường trực UBMT huyện thống nhất với các Tổ đại biểu xây dựng lịch tiếp xúc cụ thể*).

2.2. Thời gian tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 12: Dự kiến trong thời hạn 10 ngày, bắt đầu từ sau khi bế mạc kỳ họp.

Ban Thường trực UBMT huyện thống nhất với các Tổ đại biểu xây dựng lịch tiếp xúc cụ thể.

3. Địa điểm: Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện thống nhất với Ban Thường trực UBMTTQVN, TT. HĐND các xã, thị trấn, Tổ Đại biểu HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử trên địa bàn sắp xếp, bố trí lịch tiếp xúc cử tri cụ thể (*01 Tổ đại biểu HĐND huyện chọn một điểm để BTT UBMT huyện bố trí lịch tiếp xúc, mời cử tri các xã, thị trấn trong đơn vị bầu cử tham dự tiếp xúc*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ trưởng (*hoặc tổ phó*) tổ đại biểu HĐND huyện phân công thành viên tổ đại biểu chuẩn bị nội dung để báo cáo với cử tri.

2. Việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thực hiện như sau:

- Tại các Hội nghị tiếp xúc cử tri, Tổ đại biểu HĐND huyện thống nhất với BTT Ủy ban Mặt trận tổ quốc VN huyện hoặc xã, thị trấn (*đơn vị chủ trì hội nghị*) lựa chọn, cử thư ký ghi biên bản hội nghị.

- Kết thúc đợt tiếp xúc cử tri, Tổ đại biểu HĐND huyện họp tổ để rút kinh nghiệm TXCT, thống nhất, phân loại và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi Thường trực HĐND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện **chậm nhất 03 ngày** sau khi kết thúc đợt TXCT của Tổ

- Gửi bằng file mềm qua email:

+ VP HĐND&UBND huyện: nguyenthiphuonglien1@quangtri.gov.vn;

+ Văn phòng UBMT huyện: ubmth.trieuphong@quangtri.gov.vn.

3. TT. HĐND huyện chỉ đạo gửi nội dung, chương trình kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V; đề cương kết quả kỳ họp thứ 12 HĐND huyện khóa V cho Đại biểu HĐND huyện để phục vụ tiếp xúc cử tri.

4. UBND huyện chỉ đạo xây dựng Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của tri gửi đến kỳ họp thứ 9 và sau kỳ họp thứ 9 HĐND huyện khóa V để các Đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri.

5. Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện hướng dẫn Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri, mời cử tri đảm bảo số lượng, thành phần tại các điểm tiếp xúc cử tri; phối hợp với Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND tỉnh cùng các địa phương thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri.

6. Trung tâm VH-TT-TD huyện cử phóng viên tham dự để đưa tin kịp thời về hoạt động tiếp xúc cử tri.

7. Văn phòng HĐND -UBND huyện đảm bảo chế độ theo quy định và các điều kiện cần thiết khác để đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri.

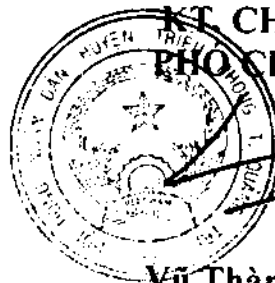
Trên đây là kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V, kỳ họp thứ 13 HĐND khóa VII. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt./.

TM. BAN TTUBMTTQVN
CHỦ TỊCH



Trần Việt Dũng

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thành Công

Nơi nhận

- TT. HĐND, BTT.UBMT tỉnh (B/c);
- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Các Đ/c TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh trên địa bàn;
- Đại biểu HĐND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Trung tâm VH-TT-TD huyện;
- TT.HĐND, UBND, UBMT các xã, thị trấn;
- Website huyện;
- Lưu: VT.

**LỊCH TXCT SAU KỲ HỌP THỨ 13 HĐND TỈNH KHÓA VII;
SAU KỲ HỌP THỨ 12 HĐND HUYỆN KHÓA V, NHIỆM KỲ 2016-2021**

(Thực hiện theo Kế hoạch liên tịch số 358-KH-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thường trực HĐND – Thường trực UBMT Tỉnh và Kế hoạch số 36 /KH -HĐND-UBMTTQVN ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thường trực HĐND và TT UBMTTQVN huyện)

Thời gian		Mời cử tri các đơn vị	Địa điểm TXCT	Đại biểu HĐND tỉnh	Đại biểu HĐND huyện	Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan dự
Thứ Tư 08/01/2020	Chiều 14h00- 17h00	Triệu Phước, Triệu Trạch	Trung tâm học tập cộng đồng xã Triệu Phước	- Ông Nguyễn Văn Đông, - Ông Trương Thế Hạnh.	Tổ Đại biểu số 6: - Ông Nguyễn Ngọc Minh - Ông Hoàng Quang Dương - Ông Lê Đình Liêm - Ông Nguyễn Văn Thanh	- HĐND, UBND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT
		Triệu Hòa, Triệu Đông	Hội trường UBND xã Triệu Hòa	- Ông Nguyễn Đăng Ánh, - Ông Trần Việt Dũng.	Tổ Đại biểu số 7: - Ông Phan Quang Giải - Ông Võ Văn Bắc - Bà Trần Thị Thủy Lan - Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	- TT HĐND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT
Thứ Sáu 10/01/2020	Chiều 14h00- 17h00	Triệu Thượng, Triệu Ái, thị trấn Ái Tử	Trung tâm học tập cộng đồng Tiểu khu 3, Thị trấn Ái Tử	- Ông Nguyễn Thế Lập - Ông Nguyễn Đăng Ánh, - Ông Trần Việt Dũng.	Tổ Đại biểu số 1: - Ông Vũ Thành Công - Ông Nguyễn Hữu Ngọc - Bà Phan Thị Quảng An - Ông Lê Ngọc Dũng - Bà Phan Thị Biên Thùy	- UBND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT

Thứ Bảy 11/01/2020	Sáng 8h00- 11h00	Triệu Vân, Triệu An, Triệu Lăng	Trung tâm học tập cộng đồng xã Triệu Lăng	- Ông Lê Cảnh Biên, - Ông Nguyễn Văn Đông, - Ông Trương Thế Hạnh.	Tổ Đại biểu số 4: - Ông Trần Bình Tuấn - Ông Hoàng Cộng Hòa - Ông Nguyễn Ngọc Tiến - Bà Đoàn Thị Oanh	- UBND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT
		Triệu Trung, Triệu Sơn, Triệu Tài	Trung tâm học tập cộng đồng xã Triệu Sơn	- Ông Nguyễn Thế Lập, - Ông Nguyễn Đăng Ánh, - Ông Trần Việt Dũng.	Tổ Đại biểu số 5: - Ông Trần Việt Dũng - Bà Võ Thị Ngọc Lan - Ông Trần Thiện Nhân - Bà Nguyễn T. Hồng Nhung - Ông Tạ Quang Vũ	- HĐND, UBND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT
	Chiều 14h00- 17h00	Triệu Thuận, Triệu Đại, Triệu Độ	Trung tâm học tập cộng đồng Xã Triệu Độ	- Ông Lê Cảnh Biên, - Ông Nguyễn Đăng Ánh - Ông Nguyễn Văn Đông,	Tổ Đại biểu số 3: - Ông Lê Cảnh Biên - Ông Nguyễn Tiến Dũng - Bà Trương thị Kim Cúc - Ông Phan Văn Thành (Đại Đức Thích Nguyên Mãn)	- UBND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT
		Triệu Thành, Triệu Giang, Triệu Long	Trung tâm học tập cộng đồng xã Triệu Long	- Ông Nguyễn Thế Lập, - Ông Trần Việt Dũng. - Ông Trương thế Hạnh	Tổ Đại biểu số 2: - Ông Lê Minh Khánh - Ông Trương thế Hạnh - Ông Nguyễn Thế Phương - Ông Lê Quang	- HĐND, UBND huyện - Phòng TN&MT - Phòng NN&PTNT - Phòng LĐ, TB&XH; - Phòng KT-HT

Lịch TXCT này thay cho giấy mời. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện cử đại diện lãnh đạo dự TX với cử tri.

* Ghi chú: Nếu các xã, thị trấn có đề nghị thay đổi địa điểm TXCT thì trao đổi thống nhất với Thường trực UBMT huyện và Tổ ĐB HĐND huyện.

* Phân công Thường trực và VPUBMT huyện dự tiếp xúc cử tri :

- 1- Ông Nguyễn Linh, PCT UBMT huyện dự các xã: Triệu Độ, Triệu Phước, Triệu Lăng.
- 2- Bà Nguyễn Thị Phụng, UVUBMT, Cán bộ VPUBMT dự các xã: Triệu Hòa, thị trấn Ái Tử, Triệu Long, Triệu Sơn.

Nơi nhận:

- TT HĐND Tỉnh, TT UBMTTQVN Tỉnh Quảng Trị;
- TT HĐND huyện, UBND huyện, TT UBMTTQVN huyện;
- Văn phòng Huyện Ủy, Văn phòng HĐND-UBND, VP UBMT huyện;
- Đại biểu HĐND Tỉnh, đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành liên quan
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN 19 xã, thị trấn;
- Lưu VT.

T/M BAN THƯỜNG TRỰC UBMT HUYỆN

CHỦ TỊCH



Trần Việt Dũng



**HỘI ĐỒNG HUYỆN TRIỆU PHONG
KHÓA V, KỶ HỌP THỨ 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Triệu Phong, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KỶ HỌP THỨ 12,
HỘI ĐỒNG HUYỆN TRIỆU PHONG KHÓA V
TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾP XÚC CỬ TRI SAU KỶ HỌP**

Kỳ họp thứ 12, HĐND huyện Triệu Phong, khóa V đã diễn ra trong 02 ngày (từ ngày 23 đến ngày 24 tháng 12 năm 2019). Kỳ họp đã xem xét 20 báo cáo, tờ trình thuộc thẩm quyền của HĐND huyện và thông qua 06 Nghị quyết: Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN năm 2020; Nghị quyết về dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020; Nghị quyết phân bổ dự toán thu, chi ngân sách cấp huyện năm 2020; Nghị quyết về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng vốn do ngân sách huyện quản lý năm 2020; Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp năm 2020 của HĐND huyện; Nghị quyết về điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2018.

I. Khái quát tình hình phát triển KT - XH, QP - AN năm 2019

Năm 2019, với quyết tâm chính trị cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự nỗ lực của nhân dân toàn huyện nên tình hình kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, có 18/20 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch.

Kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng. Tổng giá trị sản xuất các ngành tăng 12,3%, đạt 100% KH. Thu nhập bình quân đầu người đạt 45,2 triệu đồng (KH 43 - 44 triệu).

Tổng giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng 2,2%, đạt 97,3% KH. Tổng diện tích gieo trồng 15.950 ha, đạt 98,8% KH; trong đó lúa 11.327,3 ha, tăng 6,1 ha, đạt 100,1% KH; lúa chất lượng cao chiếm hơn 80%; năng suất lúa bình quân đạt 56,3 tạ/ha, sản lượng đạt 63.806,2 tấn, đạt 99,8% KH

Tập trung đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng NTM (xây dựng mới 120 ha cánh đồng lớn, nâng diện tích lên 1.605 ha/47 HTX; lúa canh tác tự nhiên 42,2 ha; 05 ha lúa hữu cơ; 20 ha lúa bán hữu cơ; mở rộng 64,5 ha lúa canh tác theo mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu nâng tổng diện tích 336,5 ha. Duy trì, phát triển diện tích mô hình có thu nhập cao ở vùng gò đồi và các mô hình tạo sinh kế bền vững vùng biển. Trồng thử nghiệm một số cây trồng mới như: Na Thái lan, Sâm Bó chính...)

Chăn nuôi gặp khó khăn do dịch tả lợn Châu Phi. Huyện tích cực chỉ đạo chuyển đổi mô hình, con nuôi theo hướng nâng cao chất lượng, hình thành chuỗi liên kết, hạn chế rủi ro dịch bệnh. Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn, gà theo phương pháp tự nhiên; hỗ trợ giống bò, gà, vịt để người dân tái sản xuất.

Diện tích nuôi trồng thủy sản 870 ha, tăng 10 ha, đạt 99,9% KH. Sản lượng nuôi trồng 2.580 tấn, tăng 365 tấn, đạt 109,5% KH. Sản lượng khai thác thủy hải sản 2.982 tấn, giảm 389 tấn, đạt 86,4% KH.

Xây dựng mới 137,12 ha diện tích rừng FSC tại xã Triệu Ái, nâng diện tích trồng rừng FSC toàn huyện lên 479,18 ha. Trồng mới 1.200 ha rừng, sản lượng gỗ khai thác 176.000m³.

Xây dựng 02 HTX kiểu mới (HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Triệu Thuận, HTX nông sản sạch Triệu Phong); tiếp tục xây dựng HTX kiểu mới đối với HTX An Lợi, HTX Thượng Phước và HTX Linh An.

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới được triển khai tích cực. Chỉ đạo các xã Triệu Giang, Triệu Sơn, Triệu Trung, Triệu Thượng hoàn thành hồ sơ, thủ tục để được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã nông thôn mới lên 10 xã, đạt 55%; các xã còn lại tăng 1-2 tiêu chí, không có xã dưới 14 tiêu chí. Tiếp tục chỉ đạo xã Triệu Đại xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 15%, đạt 100% KH. Hoạt động các doanh nghiệp tại Cụm Công nghiệp Ái Tử ổn định, tạo việc làm cho trên 600 lao động có thu nhập ổn định. Công tác xúc tiến đầu tư được chú trọng, có 15 dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký trên 1.155 tỷ đồng, trong đó, có 01 dự án FDI với số vốn đăng ký 20 triệu đôla tại cụm Đông Ái Tử.

Giá trị ngành TMDV tăng 15,3%, đạt 100,2% KH. Hoạt động của các chợ nông thôn, điểm giao dịch thương mại, dịch vụ trên địa bàn khá sôi nổi. Đã triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia các hội chợ để giới thiệu sản phẩm, tiếp cận thị trường.

Kết cấu hạ tầng tiếp tục được quan tâm xây dựng. Công tác giải phóng mặt bằng, thi công các công trình trọng điểm được tích cực triển khai. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn đạt 1.186,813 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước quản lý 360,486 tỷ đồng; vốn đầu tư do huyện quản lý 124,351 tỷ đồng.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 62,877 tỷ đồng, đạt 96% KH, trong đó: thu cân đối ngân sách 40,003 tỷ, đạt 117%; thu từ đầu giá quyền sử dụng đất 21 tỷ, đạt 70% dự toán. Doanh số cho vay Ngân hàng NN&PTNT 920 tỷ đồng, dư nợ 718 tỷ đồng; Ngân hàng CSXH cho vay 135 tỷ đồng, dư nợ 560 tỷ đồng.

Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Hoạt động văn hoá, văn nghệ, thông tin, tuyên truyền, thể dục - thể thao diễn ra sôi nổi, thiết thực. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được đẩy mạnh và phát huy tích cực trong đời sống văn hóa tại cộng đồng dân cư

Giáo dục - đào tạo được chăm lo, chất lượng ngày càng nâng lên, tỷ lệ học sinh THCS tốt nghiệp đạt 99,7%, THPT đạt 88,9%; đã hoàn thành việc sáp nhập trường học (còn 45 trường, giảm 19 trường), toàn huyện có 26/45 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 58%. Công tác phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng trường chuẩn quốc gia và các hoạt động xây dựng xã hội học tập được quan tâm.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và các hoạt động truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình có tiến bộ, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh triển khai tích cực; duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 98,77%.

Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5%, còn 5,12%, hộ cận nghèo còn 4,86%, đã xóa được hộ nghèo thuộc đối tượng người có công. Thường xuyên chăm lo và thực hiện tốt các chế độ chính sách. Tạo việc làm mới cho 1.750 lao động, đạt 100% KH; trong đó xuất khẩu lao động 430 người, đạt 358% KH.

Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, khoa học công nghệ được đẩy mạnh, đạt được kết quả tích cực.

Quốc phòng, an ninh được tăng cường. Thực hiện công tác tuyến quân bảo đảm chi tiêu. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2019. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đảm bảo. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy; buôn bán hàng cấm, hàng giả, khai thác cát sạn trái phép... Hoàn thành việc bố trí công an chính quy về công tác tại các xã, thị trấn.

Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính có nhiều tiến bộ, đổi mới. Bộ máy chính quyền các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành.

Bên cạnh kết quả đạt được còn những tồn tại, hạn chế sau:

- Tăng trưởng kinh tế chưa bền vững; chuyển đổi cơ cấu, nhân rộng các mô hình hiệu quả trên lĩnh vực nông nghiệp chưa mạnh. Việc huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới trong nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Các dự án được cấp phép triển khai còn chậm.

- Việc lập thủ tục xây dựng cơ bản nhiều công trình chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân nguồn vốn.

- Công tác đấu giá quyền sử dụng đất chưa đạt kế hoạch, ảnh hưởng đến việc bố trí vốn thực hiện xây dựng cơ bản. Công tác giải phóng mặt bằng một số công trình trên địa bàn còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Công tác thông tin, tuyên truyền chưa đáp ứng được yêu cầu. Chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa có mặt chưa cao.

II. Về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và giải quyết kiến nghị của cử tri

1. Về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được UBND huyện quan tâm chỉ đạo giải quyết; tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân giảm so với cùng kỳ năm 2018. Năm 2019, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ với tổng số 446 lượt/434 người (trong đó, cấp huyện tiếp 63 lượt/72 người; cấp xã tiếp 383 lượt/362 người); tiếp nhận 251 đơn (trong đó cấp huyện: 91 đơn, cấp xã: 162 đơn), trong đó lĩnh vực đất đai chiếm tỷ lệ lớn 79%. Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của UBND huyện 4/6 đơn, các phòng ban chuyên môn 38/49 đơn, UBND các xã, thị trấn 164/195 đơn.

Tuy nhiên, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo vẫn còn một số hạn chế: việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn một số trường hợp chưa đúng theo nội dung, thẩm quyền; công tác phối hợp trong việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân giữa cơ quan chức năng, chính quyền địa phương chưa đồng bộ; một số vụ việc đã được giải quyết theo đúng quy định nhưng công dân vẫn không chấp hành, gây khó khăn cho việc giải quyết.

2. Về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

Trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9 và sau kỳ họp thứ 9 HĐND huyện khóa V, UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các

cơ quan, ban, ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo thẩm quyền giải quyết, trả lời các nhóm vấn đề, lĩnh vực. Tại kỳ họp thứ 12, UBND huyện đã có Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 18/11/2019 về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Theo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND huyện: Đến trước kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V, UBND huyện trả lời 51/51 ý kiến, kiến nghị, đạt 100%. Nhìn chung, việc giải quyết, trả lời khá đầy đủ, rõ ràng về những vấn đề cử tri quan tâm, xác định rõ trách nhiệm từng ngành, từng lĩnh vực, đa số ý kiến trả lời được cử tri đồng tình. Báo cáo giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri lần này chất lượng cao hơn, ít viện dẫn văn bản cấp trên, đi thẳng vào vấn đề cử tri quan tâm.

Tuy nhiên, một số ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi, giải phóng mặt bằng, giao thông thủy lợi... đã được trả lời nhưng do khó khăn về ngân sách, nguồn lực nên chưa đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của cử tri. Một số ý kiến kiến nghị nhiều lần nhưng chưa đưa ra được giải pháp, lộ trình giải quyết dứt điểm; một số ý kiến đã giải quyết, trả lời nhưng đòi hỏi phải có thời gian, kinh phí nên cử tri vẫn chưa thỏa mãn.

III. Về tình hình thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn

Kỳ họp thứ 12 làm việc trong thời gian 02 ngày, dành gần 2/3 thời gian kỳ họp thảo luận tổ và chất vấn, trả lời chất vấn tại hội trường. Chủ tọa kỳ họp đã điều hành phù hợp, linh hoạt, tuân thủ quy trình tổ chức kỳ họp theo luật định.

1. Về thảo luận Tổ

Kỳ họp đã phân 3 tổ thảo luận, với thời gian một buổi, các đại biểu HĐND và đại biểu khách mời đã tham gia thảo luận tổ khá đầy đủ, nghiêm túc, phát huy tinh thần trách nhiệm, dân chủ, tham gia ý kiến liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác thu chi ngân sách, XDCEB, đồng thời phản ánh những ý kiến, kiến nghị của cử tri, bức xúc của địa phương liên quan đến vấn đề nông nghiệp, nông thôn, cơ sở hạ tầng, đất đai, môi trường, văn hóa - xã hội, trật tự an toàn xã hội. Có hơn 31 lượt ý kiến phát biểu tại Tổ, một số ý kiến thảo luận tổ đã được các thành viên UBND huyện trao đổi, được Tổ trưởng thống nhất tổng hợp báo cáo tại hội trường (*Đại biểu tham khảo Báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận Tổ, kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V*).

2. Về thảo luận tại Hội trường, chất vấn và giải trình

Chủ tọa kỳ họp dành gần 1/2 thời gian kỳ họp cho thảo luận tại hội trường với các nhóm vấn đề được đại biểu và cử tri quan tâm, đó là: Giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; nông nghiệp, nông thôn; công tác xây dựng cơ bản, ngân sách, đầu tư quyền sử dụng đất, thu hút đầu tư; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; ô nhiễm môi trường; chính sách người có công, an sinh xã hội; công tác đảm bảo an ninh trật tự.

Có 21 lượt ý kiến phát biểu, giải trình nghiêm túc, thẳng thắn. Các câu hỏi, chất vấn của đại biểu HĐND huyện đã được đại diện UBND huyện, Thủ trưởng các ngành: TCKH, NN & PTNT, TNMT, Nội vụ, LĐ - TB & XH, Công an huyện, Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ trả lời, giải trình các vấn đề đại biểu quan

tâm. Nhìn chung giải trình của các cơ quan chuyên môn khá rõ ràng, nắm được vấn đề. Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND huyện đã tiếp thu và giải trình thêm những vấn đề đại biểu quan tâm và những giải pháp trọng tâm thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN năm 2020.

Chủ tịch HĐND huyện thay mặt chủ tọa kỳ họp thống nhất kết luận thảo luận theo nhóm vấn đề, làm cơ sở cho đại biểu thông qua các nghị quyết kỳ họp.

IV. Các Nghị quyết đã ban hành (06 Nghị quyết)

1. Nghị quyết về kế hoạch phát triển KH – XH năm 2020

1.1. Mục tiêu chủ yếu

Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng bộ máy liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng giá trị sản xuất các ngành tăng 12,5-13,5%
- Giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp tăng 4,5-5%; trong đó:
 - Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 3-4%; Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng 11-12%; Giá trị sản xuất ngư nghiệp tăng 5-6%;
 - Giá trị sản xuất CN-TTCN tăng 17-18%;
 - Giá trị TM-DV tăng 15-16%;
 - Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 17-18%;
 - Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 68,550 tỷ đồng, trong đó thu đầu giá quyền sử dụng đất 28 tỷ đồng.
 - Thu nhập bình quân đầu người 52-53 triệu đồng.
 - Duy trì và nâng cao các tiêu chí xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.
 - Phấn đấu công nhận thêm 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới, các xã còn lại tăng từ 01 tiêu chí trở lên.
 - Duy trì vững chắc 100% xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD. Phấn đấu tăng số trường đạt chuẩn quốc gia: 31/45 trường, đạt 69%.
 - Tỷ suất sinh 10,8‰; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 16,5%.
 - Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi theo cân nặng giảm xuống < 8,5%.
 - 100% các xã, thị trấn tiếp tục duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2020; tỷ lệ người dân tham gia BHYT >98%.
 - Tỷ lệ lao động qua đào tạo 53%; trong đó: lao động qua đào tạo nghề: 44%.

- Tạo việc làm mới cho 1.800 lao động; trong đó: xuất khẩu lao động 200 người.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1,5% trở lên.
- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng 42%.
- Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh 100%.
- Giảm tội phạm và tai nạn giao thông.

1.3. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2020

Về phát triển kinh tế

Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sạch, công nghệ cao có sự liên kết tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích tích tụ ruộng đất, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia đầu tư sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện chuyển đổi giống lúa ngắn ngày, năng suất, chất lượng cao chiếm trên 80% diện tích. Ổn định đàn trâu, phục hồi đàn bò, đàn lợn, đàn gia cầm thông qua việc phát triển các trang trại, gia trại. Tiếp tục phát triển mô hình nuôi gà, lợn theo phương pháp canh tác tự nhiên. Tăng cường mối liên kết giữa Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà chăn nuôi tạo sản phẩm theo chuỗi.

Đẩy mạnh đầu tư, khai thác tiềm năng, lợi thế vùng biển và vùng cát ven biển. Tiếp tục nhân rộng mô hình nuôi tôm 2 giai đoạn. Khuyến khích đầu tư nâng cấp tàu thuyền, trang bị ngư lưới cụ đồng bộ; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, du nhập nghề mới phù hợp với ngư trường; gắn khai thác với bảo vệ môi trường và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng. Phát triển mô hình trồng rừng cây gỗ lớn. Khuyến khích những nơi có điều kiện chuyển đổi đất rừng sang trồng các cây ăn quả, cây dược liệu.

Tiếp tục chuyển đổi HTX, chú trọng xây dựng HTX kiểu mới. Quan tâm bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ HTX.

Tập trung xây dựng xã đạt chuẩn NTM; xây dựng xã Triệu Đại đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu; phát động xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Quan tâm đầu tư xây dựng thị trấn Ái Tử theo định hướng Nghị quyết Huyện uỷ, HĐND huyện.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn có hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường; có biện pháp để các dự án triển khai đầu tư theo cam kết. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển CN-TTCN, TM-DV trên địa bàn, nhất là hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

Thực hiện chính sách tài chính, ngân sách chủ động, chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Thực hiện giải pháp đồng bộ tăng cường quản lý, khai thác nguồn thu. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chi ngân sách. Triển khai đầu tư hoàn thành và nâng cao chất lượng các công trình, dự án theo danh mục đầu tư năm 2020.

Tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường. Hoàn thiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019. Triển khai thực hiện công tác lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ quy hoạch.

Phát triển văn hoá, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội

Thực hiện tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, TDTT chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, sáp nhập các trường lớp học, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý; thu gọn các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Củng cố và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong phòng chống dịch. Chủ động giám sát, phát hiện sớm, tổ chức đồng bộ các biện pháp để dập tắt dịch bệnh xảy ra, không để dịch lan rộng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công cách mạng và các đối tượng xã hội. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1,5% trở lên.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 BCHTW Đảng khóa 12.

Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; tập trung giải quyết các điểm tranh chấp địa giới hành chính nội huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, triển khai pháp luật, trợ giúp pháp lý; chú trọng thực hiện tốt công tác hoà giải. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm túc chế độ trực SSCĐ, bảo vệ an toàn các ngày lễ tết, các sự kiện chính trị của quê hương, đất nước, bảo đảm an toàn Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là trộm cắp tài sản, ma túy, hoạt động mang tính xã hội đen, cho vay nặng lãi. Đẩy mạnh phong trào Toàn xây bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng các mô hình điển hình tiên tiến để phổ biến nhân rộng, tạo sự chuyển biến tích cực về ANTT tại các khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, trường học. Tạo điều kiện cho Công an chính quy các xã hoạt động theo đúng quy định, có hiệu quả.

2. Nghị quyết về dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi NSDP năm 2020

2.1 Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 68.550 triệu đồng

2.2 Thu ngân sách địa phương: 444.648 triệu đồng

- Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 64.000 triệu đồng

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 380.648 triệu đồng

2.3. Tổng chi ngân sách địa phương:	444.648 triệu đồng
2.3.1. Chi cân đối ngân sách địa phương:	436.097 triệu đồng
Trong đó: Chi đầu tư phát triển:	30.307 triệu đồng
2.3.2. Chi dự phòng:	8.551 triệu đồng

3. Nghị quyết phân bổ dự toán thu, chi ngân sách cấp huyện

4. Nghị quyết về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2020

4.1. Tổng nguồn vốn ngân sách huyện quản lý trong kế hoạch năm 2020 là 30.307,0 triệu đồng, bao gồm:

- Nguồn đầu tư phát triển tinh phân cấp huyện quản lý 5.107 triệu đồng.
- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất (giao đất): 2.700 triệu đồng
- Nguồn thu từ tiền đầu giá QSD đất (đầu giá đất): 22.500 triệu đồng

4.2. Phương án phân bổ vốn:

- Nguồn đầu tư phát triển tinh phân cấp huyện quản lý:
- + Phân bổ công trình hoàn thành năm 2020: 817 triệu đồng (03CT)
- + Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2020: 2.120 triệu đồng (07 CT)
- + Hỗ trợ xã về đích NTM năm 2020: 2.000 triệu đồng
- + Bố trí vốn Quyết toán các công trình: 170,0 triệu đồng
- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất (giao đất):
- + Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2020: 2.700 triệu đồng (07 CT)
- Nguồn thu tiền sử dụng đất (đầu giá đất):
- + Phân bổ công trình hoàn thành năm 2020: 3.069 triệu đồng (09 CT)
- + Phân bổ công trình mới năm 2020: 16.656,0 triệu đồng (28 CT)
- + Phân bổ GPMB cụm CN Đông Á Từ: 2.775 triệu đồng

5. Nghị quyết về KH tổ chức các kỳ họp năm 2020 của HĐND huyện

6. Nghị quyết điều chỉnh quyết ngân sách năm 2018

Đại biểu HĐND huyện cập nhật, lựa chọn các Nghị quyết và phụ lục (cần thiết) để trình bày, phổ biến với cử tri.

IV. Về kết quả hoạt động Tổ đại biểu HĐND huyện tại địa bàn ứng cử

Các Tổ Đại biểu HĐND huyện báo cáo hoạt động với các cử tri tại địa bàn ứng cử (về tiếp xúc cử tri; về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; về thảo luận, chất vấn và giám sát; ...).

Trên đây là báo cáo kết quả kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa V, đề nghị đại biểu HĐND huyện nghiên cứu các tài liệu và Nghị quyết kỳ họp, lựa chọn những nội dung thiết thực, phù hợp để báo cáo cử tri, chú trọng những vấn đề gắn với địa phương, khu vực địa bàn và bà con cử tri quan tâm. Tùy vào mỗi khu vực, địa bàn, thành phần cử tri, đại biểu HĐND huyện chuẩn bị nội dung để báo cáo./.